

Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Tạm trú: Bản Sáo Làn Than, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 6, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị H đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung tên là cháu Trần Hà L, sinh ngày 30/6/2014 và cháu Trần Minh K, sinh ngày 16/01/2017. Sau khi ly hôn anh V và chị H thỏa thuận như sau:

+ Anh Trần Văn V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trần Hà L, sinh ngày 30/6/2014 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trần Minh K, sinh ngày 16/01/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị H, anh V thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, các khoản nợ, cho vay chung, anh Anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh V tự nguyện nộp thay chị H số tiền 75.000 đồng, chị H nhất trí. Tổng cộng anh V phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh V đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Trần Văn V số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004120 ngày 12/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long